

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày 04-8-2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lục Văn Doanh

*Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Văn Quang

Bà Nông Thị Diễm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Nông Vũ Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 390/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Đàm Văn A, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1992, tại xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú: Xóm Y, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không nghề; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn G (đã chết) và bà Bé Thị L; vợ: Nông Thị Y; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 19/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Đàm Văn C, sinh năm 1976, nghề nghiệp: Trồng trọt.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã A, huyện L, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

*Người là chứng:*

- Đàm Văn Đ, sinh năm 1978;

- Triệu Thị N, sinh năm 1948;

- Triệu Thị V, sinh năm 1963;

Đều trú tại: Xóm Q, xã A, huyện L, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của gia đình ông Đàm Văn C, trú tại xóm Q, xã A, huyện L về việc bị kẻ gian đột nhập vào nhà, trộm tiền vào ngày 24/3/2020. Sau khi nhận được tin báo, ban Công an xã A, Công an huyện Hạ Lang xã tiến hành khám nghiệm hiện trường và rà soát các đối tượng thì xác định được Đàm Văn A, người xóm Y, xã B, huyện U đã thực hiện hành vi trộm cắp, nên đã tiến hành bắt khẩn cấp vào ngày 19/5/2020 và khởi tố theo quy định của pháp luật. Qua điều tra chứng minh được: Để có tiền chích hút ma túy, nên khoảng 15 giờ ngày 24/3/2020 Anh đi bộ đến xóm Q, xã A, quan sát nhà ông C không có người ở và biết ông Đàm Văn C là thầy cúng thường để tiền trong nhà, A đã tháo chốt cửa sau, đi vào buồng vợ ông C lấy tiền ở trong chiếc ví màu đen để trong thùng cát tông được 600.000 đồng, đi đến giường ngủ của ông C lục trong chiếc túi (dạng ví) thổ cẩm được 6.000.000 đồng (sáu triệu), A đưa tiền vào túi quần rồi theo cửa sau đi về nhà. Số tiền trộm được A đem 5.000.000 đồng (năm triệu) đi mua ma túy về sử dụng, còn lại chi tiêu vào những việc khác.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSHL ngày 01/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đàm Văn A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đàm Văn A thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung mà bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo không có ý kiến khiếu nại đối với các hoạt động của Cơ quan điều tra, truy tố chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại là ông Đàm Văn C xác nhận: Số tiền bị mất trong nhà là 6.600.000 đồng (sáu triệu sáu trăm nghìn). Tại cơ quan điều tra, ông đã yêu cầu bị cáo có trách nhiệm trả lại số tiền và xử lý hình sự theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, ông C cho rằng do có quan hệ họ hàng, gia đình, vợ con bị cáo đang gặp

hoàn cảnh khó khăn nên không yêu cầu phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt và đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Đàm Văn A từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Về trách nhiệm dân sự, không đặt vấn đề xem xét vì người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bị cáo Anh không có ý kiến bào chữa, trực tiếp và công khai xin lỗi người bị hại, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 24/3/2020, sau khi quan sát nhà ông Đàm Văn C không có người ở nên A đi đến cửa sau, thò ngón tay gạt chốt cửa bên trong rồi đi vào buồng của ông Đàm Văn C lục lọi và thấy một túi thổ cẩm treo trên tường bên trong có tiền, A cho tiền vào túi quần, sau đó vào buồng bà Hà Thị H tìm thấy một túi màu đen ở trong thùng cát tông, bên trong có tiền, Anh cho tiền vào túi quần rồi đi ra cửa về nhà và đếm được 6.600.000 đồng (sáu triệu sáu trăm nghìn). Có tiền, A đi mua ma túy về sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Như vậy, bị cáo đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý trực tiếp, có ý thức che giấu hành vi, tài sản đã bị dịch chuyển ra khỏi tầm kiểm soát của chủ sở hữu. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi trộm cắp của bị cáo đã trực tiếp gây thiệt hại về tài sản cho chủ vợ chồng ông C, bà H, đồng thời gây mất trật tự an ninh tại địa phương, khiến cho quần chúng nhân dân hết sức lo lắng, bất bình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và hoàn toàn thỏa mãn các yếu tố

cấu thành tội phạm, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi phạm tội bị cáo Đàm Văn A không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, cần được áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, do tình hình trộm cắp tại địa phương xảy ra nhiều và mục đích trộm cắp của bị cáo nhằm để sử dụng ma túy, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho A tại xã Đ, huyện H, do không biết tên và địa chỉ nên không thể mở rộng điều tra, nên Viện kiểm sát không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự

[5] Về Vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Công an huyện Hạ Lang đã thu giữ của ông Chức 01 túi màu đen, có kích thước 20cm x 13cm, có chữ TUINB và 01 túi thổ cẩm, kích thước 28cm x 24 cm, đây là tài sản của ông C, tại phiên tòa ông C có yêu cầu lấy lại nên cần trả lại. Ngoài ra, Cơ quan điều tra có thu giữ 01 quần dài màu đen, 01 áo cộc tay màu đen, 01 áo khoác dài màu xám của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị tiêu hủy nên cần tiêu hủy.

[6] Về Trách nhiệm dân sự: Số tiền bị cáo đã trộm cắp là 6.600.000 đồng (sáu triệu sáu trăm nghìn), do bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Đàm Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Đàm Văn A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/5/2020.

### **3. Về vật chứng:**

- Trả lại 01 túi màu đen, có kích thước 20cm x 13cm, có chữ TUINB và 01 túi thổ cẩm, kích thước 28cm x 24 cm cho ông Đàm Văn C, trú tại xóm Q, xã A, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu tiêu hủy theo yêu cầu của bị cáo gồm: 01 quần dài màu đen, 01 áo cộc tay màu đen, 01 áo khoác dài màu xám.

Xác nhận số vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đàm Văn A phải chịu án phí hình sự hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

**5. Về quyền kháng cáo Bản án:** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hạ Lang;
- Công an huyện Hạ Lang;
- CCTHADS huyện Hạ Lang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (bằng t/b);
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lục Văn Doanh**